

## **TỜ TRÌNH VỀ VIỆC SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

### **Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VPBANK**

Trong năm vừa qua, mặc dù các văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động của các Tổ chức tín dụng không có nhiều thay đổi. Tuy nhiên, VPBank lại những thay đổi đáng kể cả về cơ cấu tổ chức và hoạt động kinh doanh, cụ thể:

- Nhằm tập trung toàn bộ các đơn vị của Hội sở tại một địa điểm để thuận tiện trong việc phối hợp, tiết kiệm thời gian và tiết kiệm chi phí hoạt động, VPBank đã chuyển trụ sở chính từ số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội về số 72 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- Kể từ ngày 25/12/2012, vốn điều lệ của VPBank chính thức tăng lên thành 5.770.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Năm nghìn bảy trăm bảy mươi tỷ đồng chẵn*).

Do đó, các thay đổi trên cần được cập nhật vào Điều lệ của VPBank.

Ngoài ra, trong Điều lệ hiện hành của VPBank được Đại hội đồng cổ đông VPBank thông qua ngày 24/4/2012 còn một số vấn đề như sau:

- Nhiều nội dung trong Điều lệ đang dẫn chiếu đến các quy định của pháp luật gây khó khăn trong việc sử dụng, theo dõi do phải tra cứu thêm các văn bản pháp luật;
- Các điều khoản quy định về quyền hạn và trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân như: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát ... chưa có sự tách biệt giữa quyền và trách nhiệm;
- Một số nội dung quy định chưa rõ mà còn khá chung chung như: quy định về vấn đề thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; quy định về cơ quan có thẩm quyền lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán hoạt động của VPBank trong năm tài chính tiếp theo ...

Từ các lý do trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ VPBank như sau:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với các nội dung theo văn bản đính kèm.
2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VPBank theo quy định tại điểm 1 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện đăng ký/trình Ngân hàng Nhà nước, cơ quan có liên quan về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Điều lệ tại điểm 1 và 2 nêu trên.
4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng, Ban

kiểm soát phù hợp với Điều lệ sửa đổi.

Trân trọng

*Nơi nhận:*

- *Như trên*
- *Lưu VP HĐQT*

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Ngô Chí Dũng**

STT	Nội dung cũ	Nội dung sửa đổi	Lý do/căn cứ
1	<p><b>Điều 2, Khoản 4</b></p> <p>Trụ sở chính:</p> <p>Địa chỉ: Số 8 Lê Thái Tổ, P. Hàng Trống, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.</p> <p>Điện thoại : 84-4-39288869 Fax: 84-4-39288867</p> <p>Website : <a href="http://www.vpb.com.vn">www.vpb.com.vn</a></p> <p>Email: <a href="mailto:vpb@vpb.com.vn">vpb@vpb.com.vn</a></p>	<p><b>Điều 2, Khoản 4</b></p> <p>Trụ sở chính:</p> <p>Địa chỉ: Tầng 1-7, tòa nhà Thủ Đô, Số 72 Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.</p> <p>Điện thoại : 84-4-39288869 Fax: 84-4-39288867</p> <p>Website : <a href="http://www.vpb.com.vn">www.vpb.com.vn</a></p> <p>Email: <a href="mailto:vpb@hn.vnn.vn">vpb@hn.vnn.vn</a></p>	<p>Sửa lại địa chỉ trụ sở chính và email phù hợp với tình hình thực tế và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới.</p>
2	<p><b>Điều 8, Khoản 1</b></p> <p>Vốn điều lệ của VPBank tại thời điểm thông qua bản Điều lệ này là: 5.050.000.000.000 đồng (Năm nghìn không trăm năm mươi tỷ đồng).</p>	<p><b>Điều 8, Khoản 1</b></p> <p>Vốn điều lệ của VPBank tại thời điểm thông qua bản Điều lệ này là: 5.770.000.000.000 đồng (Năm nghìn bảy trăm bảy mươi tỷ đồng).</p>	<p>Sửa lại Vốn điều lệ phù hợp với thời điểm hiện tại và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hiện hành của VPBank.</p>
3	<p><b>Điều 9, Khoản 2</b></p> <p>1. Sau khi đã thay đổi mức vốn điều lệ, VPBank phải đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh về mức vốn điều lệ mới.</p>	<p><b>Điều 9, Khoản 2</b></p> <p>2. Sau khi đã thay đổi mức vốn điều lệ, VPBank phải đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh về mức vốn điều lệ mới, đồng thời phải công bố công khai số vốn điều lệ mới.</p>	<p>Tham chiếu quy định tại Điều 5 Nghị định 57/2012/NĐ-CP về chế độ tài chính đối với TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.</p>
4	<p><b>Điều 10, Khoản 3</b></p>	<p><b>Điều 10, Khoản 3</b></p>	<p>Trích dẫn nội dung quy định của pháp</p>

	<p>3. Việc cử người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tại VPBank thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 96 Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan.</p>	<p>3. Việc cử người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tại VPBank được thực hiện theo quy định dưới đây và các quy định pháp luật khác có liên quan (nếu có):</p> <p>a) Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo ủy quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện. Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền phải được thông báo bằng văn bản đến VPBank trong thời hạn sớm nhất. Thông báo phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số và ngày quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh của cổ đông;</li> <li>- Số lượng cổ phần, loại cổ phần và ngày đăng ký cổ đông tại VPBank;</li> <li>- Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện theo ủy quyền;</li> <li>- Số cổ phần được ủy quyền đại diện;</li> </ul>	<p>luật thay vì dẫn chiếu đến các điều, khoản của các văn bản pháp luật để thuận tiện trong việc sử dụng, theo dõi.</p>
--	--	--	---

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn đại diện theo uỷ quyền;</li> <li>- Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo uỷ quyền và người đại diện theo pháp luật của cổ đông.</li> </ul> <p>b) VPBank phải gửi thông báo về người đại diện theo uỷ quyền quy định tại Điểm a Khoản 3 này đến cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn năm ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo.</p>	
5	<p><b>Điều 11, Khoản 1</b></p> <p>1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Các quyền theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 5, 6, 7 Điều 53 Luật tổ chức tín dụng;</li> <li>b) Được chuyển nhượng cổ phần hoặc bán lại cổ phần cho VPBank theo quy định tại Điều lệ này và các quy định pháp luật có liên quan;</li> <li>c) Được uỷ quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện các</li> </ul>	<p><b>Điều 11, Khoản 1</b></p> <p>1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Tham dự và phát biểu ý kiến trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền; mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.</li> <li>b) Được nhận cổ tức theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</li> <li>c) Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong VPBank.</li> <li>d) Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác.</li> <li>e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp</li> </ul>	Trích dẫn nội dung quy định của pháp luật thay vì dẫn chiếu đến các điều, khoản của các văn bản pháp luật để thuận tiện trong việc sử dụng, theo dõi.

	<p>quyền và nghĩa vụ của mình; người được ủy quyền không được ứng cử với tư cách của chính mình và chỉ được ủy quyền lại bằng văn bản cho người khác nếu được cổ đông đồng ý;</p> <p>d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có các quyền theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 79 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>e) Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 79 Luật Doanh nghiệp nhưng danh sách ứng cử viên phải được gửi tới Hội đồng quản trị theo thời hạn do Hội đồng quản</p>	<p>Điều lệ của VPBank, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>f) Được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần sở hữu tại VPBank khi VPBank giải thể hoặc phá sản.</p> <p>g) Được chuyển nhượng cổ phần hoặc bán lại cổ phần cho VPBank theo quy định tại Điều lệ này và các quy định pháp luật có liên quan;</p> <p>h) Được ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình; người được ủy quyền không được ứng cử với tư cách của chính mình và chỉ được ủy quyền lại bằng văn bản cho người khác nếu được cổ đông đồng ý;</p> <p>i) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có các quyền sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</li> <li>- Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát;</li> <li>- Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ</li> </ul>	
--	--	---	--

	<p>trị quy định;</p> <p>f) Cổ đông phổ thông có các quyền khác theo quy định của pháp luật.</p>	<p>đồng trong các trường hợp và theo quy định sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;</li> <li>+ Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá sáu tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế;</li> <li>+ Yêu cầu triệu tập họp Hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của VPBank, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.</li> </ul> <p>- Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn</p>	
--	---	--	--

		<p>đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của VPBank khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của VPBank; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>j) Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định dưới đây nhưng danh sách ứng cử viên phải được gửi tới Hội đồng quản trị theo thời hạn do Hội đồng quản trị quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Các cổ đông phổ thông tự nguyện tập hợp thành nhóm thoả mãn các điều kiện quy định để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết chậm nhất ngay khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;</li><li>- Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số</li></ul>	
--	--	---	--



		<p>cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.</p> <p>k) Cổ đông phổ thông có các quyền khác theo quy định của pháp luật.</p>	
6	<p><b>Điều 11, Khoản 2, Khoản 3</b></p> <p>2. Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết có các quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Doanh nghiệp và khoản 4 điều 52 Luật Tổ chức tín dụng.</p> <p>3. Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức có các quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 52 Luật Tổ chức tín dụng.</p>	<p><b>Điều 11, Khoản 2, Khoản 3</b></p> <p>2. Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết có các quyền <b>như cổ đông phổ thông, trừ quyền chuyển nhượng cổ phần đó cho người khác.</b></p> <p>3. Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức có các quyền <b>như cổ đông phổ thông, trừ quyền biểu quyết, dự họp Đại hội đồng cổ đông, đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</b></p>	Trích dẫn nội dung quy định của pháp luật thay vì dẫn chiếu đến các điều, khoản của các văn bản pháp luật để thuận tiện trong việc sử dụng, theo dõi.
7	<b>Điều 16, Khoản 3</b>	<b>Điều 16, Khoản 3</b>	Trích dẫn nội dung quy định của pháp

	<p>3. Cổ phần được coi là đã bán khi được thanh toán đủ và những thông tin về người mua quy định tại khoản 2 Điều 86 của Luật Doanh nghiệp được ghi đúng, ghi đủ vào sổ đăng ký cổ đông; kể từ thời điểm đó, người mua cổ phần trở thành cổ đông của VPBank.</p>	<p>3. Cổ phần được coi là đã bán khi được thanh toán đủ và các thông tin <b>họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người mua là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của người mua là tổ chức</b> được ghi đúng, ghi đủ vào sổ đăng ký cổ đông; kể từ thời điểm đó, người mua cổ phần trở thành cổ đông của VPBank.</p>	<p>luật thay vì dẫn chiếu đến các điều, khoản của các văn bản pháp luật để thuận tiện trong việc sử dụng, theo dõi.</p>
8	<p><b>Điều 18, Khoản 5, Điểm c</b></p> <p>c) Chuyển nhượng cổ phần cho các nhà đầu tư khác nhằm thực hiện việc sáp nhập, hợp nhất bắt buộc quy định tại Khoản 2, Điều 149 của Luật các tổ chức tín dụng.</p>	<p><b>Điều 18, Khoản 5, Điểm c</b></p> <p>c) Chuyển nhượng cổ phần cho các nhà đầu tư khác nhằm thực hiện việc sáp nhập, hợp nhất bắt buộc theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước khi VPBank được kiểm soát đặc biệt mà không có khả năng hoặc không thực hiện việc tăng vốn.</p>	<p>Trích dẫn nội dung quy định của pháp luật thay vì dẫn chiếu đến các điều, khoản của các văn bản pháp luật để thuận tiện trong việc sử dụng, theo dõi.</p>
9	<p><b>Điều 21, Khoản 1, Điểm i</b></p> <p>i) Các nội dung khác theo quy định tại các Điều 81, 82 và 83 của Luật Doanh nghiệp đối với cổ phiếu của cổ phần ưu đãi.</p>	<p><b>Điều 21, Khoản 1, Điểm i</b></p> <p>i) Các nội dung <b>khác quy định về quyền ưu đãi biểu quyết, quyền ưu đãi cổ tức, quyền ưu đãi hoàn lại đối với cổ phiếu của cổ phần ưu đãi.</b></p>	<p>Trích dẫn nội dung quy định của pháp luật thay vì dẫn chiếu đến các điều, khoản của các văn bản pháp luật để thuận tiện trong việc sử dụng, theo dõi.</p>

10	<p><b>Điều 22, Khoản 1</b></p> <p>1. Việc phát hành trái phiếu của VPBank phải tuân thủ quy định tại Điều 88 Luật Doanh nghiệp, Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định pháp luật khác có liên quan.</p>	<p><b>Điều 22, Khoản 1</b></p> <p>1. VPBank có quyền phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và các loại trái phiếu khác theo quy định của pháp luật nhưng phải tuân thủ các quy định dưới đây, quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định pháp luật khác có liên quan:</p> <p>a) Không được quyền phát hành trái phiếu trong các trường hợp sau đây, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành, không thanh toán hoặc thanh toán không đủ các khoản nợ đến hạn trong ba năm liên tiếp trước đó;</li> <li>- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế bình quân của ba năm liên tiếp trước đó không cao hơn mức lãi suất dự kiến trả cho trái phiếu định phát hành.</li> </ul> <p>b) Việc phát hành trái phiếu cho các chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn không bị hạn chế bởi các quy định tại Điểm a Khoản 1 này.</p> <p>c) Hội đồng quản trị có quyền quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình quyết định của Hội đồng quản trị về phát hành trái</p>	<p>Trích dẫn nội dung quy định của pháp luật thay vì dẫn chiếu đến các điều, khoản của các văn bản pháp luật để thuận tiện trong việc sử dụng, theo dõi.</p>
----	--	--	--

		phiếu.	
11	<p><b>Điều 29, Khoản 1, Điểm b</b></p> <p>b) Không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 50 của Luật các tổ chức tín dụng.</p>	<p><b>Điều 29, Khoản 1, Điểm b</b></p> <p>b) Không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại <b>Điều 50 Điều lệ này (đối với Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị), Khoản 6 Điều 57 (đối với Trưởng ban và thành viên Ban Kiểm soát), Khoản 2 Điều 63 (đối với Tổng Giám đốc).</b></p>	<p>Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát đã được quy định tại Điều 50, Khoản 6 Điều 57 và Khoản 2 Điều 63 của Điều lệ. Do đó, chỉ cần dẫn chiếu đến các điều trên của Điều lệ mà không cần phải dẫn chiếu đến quy định của pháp luật.</p>
12	<p><b>Điều 32</b></p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người quản lý khác của VPBank phải kê khai các lợi ích liên quan của họ với VPBank theo đúng quy định tại Điều 39 Luật các tổ chức tín dụng và các quy định pháp luật khác có liên quan.</p>	<p><b>Điều 32</b></p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người quản lý khác của VPBank phải kê khai các lợi ích liên quan của họ với VPBank theo đúng quy định sau đây và các quy định pháp luật khác có liên quan:</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và những người quản lý khác của VPBank phải công khai với VPBank các thông tin sau đây:</p> <p>a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho cá nhân, tổ chức khác đứng tên từ 5% vốn điều</p>	<p>Trích dẫn nội dung quy định của pháp luật thay vì dẫn chiếu đến các điều, khoản của các văn bản pháp luật để thuận tiện trong việc sử dụng, theo dõi.</p>

		<p>lệ trở lên;</p> <p>b) Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà mình và người có liên quan đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc).</p> <p>2. Việc công khai thông tin quy định tại Khoản 1 Điều này và việc thay đổi thông tin liên quan phải được thực hiện bằng văn bản trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin.</p> <p>3. VPBank phải công khai thông tin quy định tại Khoản 1 Điều này định kỳ hằng năm cho Đại hội đồng cổ đông của VPBank và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của VPBank.</p>	
13	<p><b>Điều 33</b></p> <p>1. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ VPBank, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, hoặc chủ sở hữu (đối với các Công ty con).</p>	<p><b>Điều 33</b></p> <p>1. Quyền chung của người quản lý, người điều hành của VPBank</p> <p>a) Được hưởng thù lao, tiền lương và lợi ích khác theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật có liên quan;</p> <p>b) Được tham gia quản lý, điều hành hoạt động của VPBank trong phạm vi quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của VPBank và</p>	<p>Bổ sung một số quyền chung của người quản lý, người điều hành của VPBank, đồng thời tách các nội dung quy định về quyền và các nội dung quy định về nghĩa vụ thành 2 khoản độc lập để đảm bảo tính minh bạch, rõ ràng và tiện theo dõi.</p>

<p>2. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất vì lợi ích của VPBank, cổ đông của VPBank.</p> <p>3. Trung thành với lợi ích của VPBank; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của VPBank, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của VPBank để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác hoặc làm tổn hại tới lợi ích của VPBank, cổ đông của VPBank.</p> <p>4. Bảo đảm lưu trữ hồ sơ của VPBank để cung cấp được các số liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành, kiểm soát mọi hoạt động của Ngân hàng, hoạt động thanh tra, giám sát, kiểm tra của Ngân hàng Nhà nước.</p> <p>5. Thông báo kịp thời, đầy đủ,</p>	<p>quy định của pháp luật có liên quan;</p> <p>c) Các quyền khác theo quy định tại Điều lệ này, quy định của VPBank và quy định của pháp luật có liên quan.</p> <p>2. Nghĩa vụ chung của người quản lý, người điều hành của VPBank</p> <p>a) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ VPBank, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, hoặc chủ sở hữu (đối với các Công ty con).</p> <p>b) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất vì lợi ích của VPBank, cổ đông của VPBank.</p> <p>c) Trung thành với lợi ích của VPBank; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của VPBank, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của VPBank để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác hoặc làm tổn hại tới lợi ích của VPBank, cổ đông của VPBank.</p> <p>d) Bảo đảm lưu trữ hồ sơ của VPBank để cung cấp được các số liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành, kiểm soát mọi hoạt động của Ngân hàng, hoạt động thanh tra, giám sát, kiểm tra của Ngân hàng Nhà nước.</p>	
--	---	--

<p>chính xác cho VPBank về quyền lợi của mình có được ở các tổ chức khác, các giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột với lợi ích của VPBank và chỉ tham gia vào giao dịch đó khi Hội đồng quản trị đã xem xét và chấp thuận.</p> <p>6. Không được cạnh tranh bất hợp pháp với VPBank hoặc tạo điều kiện cho bên thứ ba gây tổn hại lợi ích của VPBank.</p> <p>7. Không được tạo điều kiện để cá nhân mình hoặc người có liên quan của mình quy định tại Điểm <b>pError! Reference source not found.</b>, Khoản <b>Error! Reference source not found.</b>, Khoản <b>Error! Reference source not found.</b>, Khoản <b>Error! Reference source not found.</b> Điều lệ này vay vốn, sử dụng các dịch vụ ngân hàng khác của VPBank với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn</p>	<p>e) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho VPBank về quyền lợi của mình có được ở các tổ chức khác, các giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột với lợi ích của VPBank và chỉ tham gia vào giao dịch đó khi Hội đồng quản trị đã xem xét và chấp thuận.</p> <p>f) Không được cạnh tranh bất hợp pháp với VPBank hoặc tạo điều kiện cho bên thứ ba gây tổn hại lợi ích của VPBank.</p> <p>g) Không được tạo điều kiện để cá nhân mình hoặc người có liên quan của mình quy định tại Điểm <b>pError! Reference source not found.</b>, Khoản <b>Error! Reference source not found.</b>, Khoản <b>Error! Reference source not found.</b> Điều lệ này vay vốn, sử dụng các dịch vụ ngân hàng khác của VPBank với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của pháp luật và của VPBank.</p> <p>h) Không được tăng lương, thù lao, hoặc yêu cầu trả thưởng khi VPBank bị lỗ.</p> <p>i) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật.</p>	
--	--	--

	<p>so với quy định chung của pháp luật và của VPBank.</p> <p>8. Không được tăng lương, thù lao, hoặc yêu cầu trả thưởng khi VPBank bị lỗ.</p> <p>9. Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật.</p>		
14	<p><b>Điều 35</b></p> <p>Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị xem xét, quyết định trên cơ sở phù hợp với quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.</p>	<p><b>Điều 35</b></p> <p>1. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định trên cơ sở tình hình thực tế, hiệu quả kinh doanh của VPBank và đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật trong từng thời kỳ.</p> <p>2. Tiền lương và các lợi ích khác của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị xem xét, quyết định.</p>	
15	<p><b>Điều 37, Khoản 5</b></p> <p>5. Quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm</p>	<p><b>Điều 37, Khoản 5</b></p> <p>5. Quyết định <b>tổng</b> mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát <b>theo quy định tại Điều 35 Điều lệ này;</b></p>	<p>Điều 35 của Điều lệ đã được sửa đổi, theo đó quy định nguyên tắc xác định mức thù lao, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát. Do đó, Điều 37 này cũng cần được sửa đổi cho thống nhất.</p>



	soát;		
16	<p><b>Điều 38, Khoản 3, Điểm e</b></p> <p>e) Theo yêu cầu bằng văn bản của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của VPBank trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng trong các trường hợp quy định tại khoản 3 điều 79 Luật doanh nghiệp. Văn bản yêu cầu triệu tập họp thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 79 Luật doanh nghiệp;</p>	<p><b>Điều 38, Khoản 3, Điểm e</b></p> <p>e) Theo yêu cầu bằng văn bản của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của VPBank trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng trong các trường hợp quy định tại <b>đoạn 3, điểm i, Khoản 1 Điều 11 Điều lệ này</b>. Văn bản yêu cầu triệu tập họp thực hiện theo quy định tại <b>đoạn 3, điểm i, Khoản 1 Điều 11 Điều lệ này</b>;</p>	<p>Các trường hợp cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của VPBank trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được quyền yêu cầu Hội đồng quản trị triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông đã được quy định cụ thể tại đoạn 3, điểm I, Khoản 1 Điều 11 của Điều lệ. Do đó, thay vì phải dẫn chiếu đến quy định của Luật Doanh nghiệp thì có thể dẫn chiếu đến đoạn 3, điểm i, Khoản 1 Điều 11 của Điều lệ để tiện theo dõi.</p>
17	<p><b>Điều 45, Khoản 3, Điểm c</b></p> <p>c) Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số</p>	<p><b>Điều 45, Khoản 3, Điểm c</b></p> <p>c) Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, <b>thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới hoặc bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát</b> phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.</p>	<p>Quy định rõ nội dung phương thức bầu dồn phiếu được áp dụng trong cả trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới và trường hợp bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát.</p>

	phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.		
18	<b>Điều 53: Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị</b>	<b>Điều 53: Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị</b> 1. Nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị a) Cùng với các Thành viên khác quản trị VPBank theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. b) Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của một thành viên Hội đồng quản trị theo đúng quy chế nội bộ của Hội đồng quản trị và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị một cách trung thực vì lợi ích của VPBank và cổ đông. c) Nghiên cứu báo cáo tài chính do kiểm toán viên độc lập chuẩn bị, có ý kiến hoặc yêu cầu người quản trị, điều hành VPBank, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ giải trình các vấn đề có liên quan đến báo cáo. d) Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, thảo luận và biểu quyết về tất cả các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ này, trừ trường hợp không được biểu quyết vì vấn đề xung đột lợi ích. Chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp	Thay đổi kết cấu của Điều 53, cụ thể: chia thành 2 Khoản, trong đó, Khoản 1 quy định các nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị, Khoản 2 quy định các quyền của thành viên Hội đồng quản trị để tiện theo dõi và đảm bảo tính minh bạch, rõ ràng.

		<p>luật, trước Đại hội đồng cổ đông và trước Hội đồng quản trị về những quyết định của mình.</p> <p>e) Triển khai thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng quản trị.</p> <p>f) Có trách nhiệm giải trình trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi được yêu cầu.</p> <p>g) Các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và các quy định của pháp luật có liên quan.</p> <p>2. Quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>a) Bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>b) Yêu cầu Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường theo quy định tại Điều lệ này.</p> <p>c) Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại Điều lệ này.</p> <p>d) Yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc hoặc những người quản lý khác của VPBank cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của VPBank và của các Đơn vị, Công ty con VPBank<sup>1</sup>.</p>	
--	--	--	--

<sup>1</sup> Điều 114 Luật Doanh nghiệp.

		e) Các quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ này và các quy định pháp luật có liên quan.	
19	<p><b>Điều 70, Khoản 1</b></p> <p>1. Trước khi kết thúc năm tài chính, VPBank phải lựa chọn một tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để kiểm toán các hoạt động của mình trong năm tài chính tiếp theo theo quy định. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập, VPbank phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước về tổ chức kiểm toán độc lập được lựa chọn.</p>	<p><b>Điều 70, Khoản 1</b></p> <p>1. Trước khi kết thúc năm tài chính, <b>Hội đồng quản trị</b> phải lựa chọn một tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để kiểm toán các hoạt động của VPBank trong năm tài chính tiếp theo theo quy định. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập, VPBank phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước về tổ chức kiểm toán độc lập được lựa chọn.</p>	Quy định cụ thể cơ quan có thẩm quyền và trách nhiệm lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán hoạt động của VPBank trong năm tài chính tiếp theo.
20	<p><b>Điều 80, Khoản 2, Điểm e</b></p> <p>e) Không duy trì được tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 130 của Luật các tổ chức tín dụng trong thời hạn một năm liên tục hoặc tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu thấp hơn 4% trong thời hạn 06 tháng</p>	<p><b>Điều 80, Khoản 2, Điểm e</b></p> <p>e) Không duy trì được tỷ lệ an toàn vốn tối <b>thiểu 8% hoặc tỷ lệ khác cao hơn theo quy định của Ngân hàng nhà nước trong từng thời kỳ</b> trong thời hạn một năm liên tục hoặc tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu thấp hơn 4% trong thời hạn 06 tháng liên tục.</p>	Quy định cụ thể tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu mà VPBank phải duy trì để tiện theo dõi.

	liên tục.		
--	-----------	--	--

